

# TÌNH HÌNH TRUNG QUỐC NĂM 2006 VÀ QUAN HỆ VIỆT NAM - TRUNG QUỐC

*(Bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 57 năm thiết lập quan hệ ngoại giao  
Việt Nam - Trung Quốc do Hội hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc tổ chức  
tại Hà Nội ngày 17-1-2007. Đầu đề do Ban Biên tập đặt)*

**HỒ CÀN VĂN**

**Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam**

**N**hân dịp xuân mới Đinh Hợi, tôi muốn giới thiệu sơ lược với các bạn Việt Nam những thành tựu phát triển của Trung Quốc và quan hệ Trung - Việt giành được trong một năm qua.

**I. NĂM 2006 LÀ NĂM ĐẦU TIÊN TRUNG QUỐC THỰC HIỆN QUY HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ XI, CŨNG LÀ MỘT NĂM QUAN TRỌNG KHI SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI CỦA TRUNG QUỐC THỰC SỰ BƯỚC VÀO QUỸ ĐẠO PHÁT TRIỂN KHOA HỌC.**

Một năm qua, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Trung Quốc, toàn thể nhân dân Trung Quốc vững bước tiến lên, đoàn kết phấn đấu, đã giành được nhiều thành tựu to lớn. Sức mạnh tổng hợp của Trung Quốc tăng lên rõ rệt, cải cách mở cửa không ngừng đi sâu, thể chế kinh tế thị trường XHCN tiếp tục được hoàn thiện, mức sống của người dân được nâng cao rõ rệt, nền kinh tế quốc dân và sự phát triển xã hội

đã thực hiện được bước nhảy vọt mang tính lịch sử. Chủ yếu thể hiện ở chỗ:

(1) Kinh tế tiếp tục duy trì sự phát triển tương đối nhanh và ổn định, tổng lượng kinh tế luôn đứng ở những vị trí hàng đầu thế giới. Theo tính toán của Ủy ban Cải cách phát triển Trung Quốc, năm 2006, tổng lượng kinh tế Trung Quốc lần đầu tiên vượt qua 20.000 tỷ NDT (khoảng 2.600 tỷ USD), GDP tăng 10,5%. Theo bảng xếp hạng GDP toàn thế giới năm 2005 do Ngân hàng thế giới công bố, Trung Quốc đã vượt qua Italia, Pháp và Anh, trở thành nền kinh tế lớn thứ 4 thế giới với tổng lượng GDP là 2.229 tỷ USD. Năm 2006, lại một lần nữa Trung Quốc vượt qua mức tăng trưởng 10%. Điều này có nghĩa là Trung Quốc đã đứng vững ở vị trí là nền kinh tế lớn thứ 4 thế giới. Đồng thời, đây cũng là năm thứ 4 liên tiếp GDP của Trung Quốc thực hiện mức tăng trưởng hai con số kể từ khi GDP Trung Quốc có bước tăng trưởng nhảy vọt lên 10% vào năm 2003.

(2) Cải cách mở cửa xuất hiện bước bứt phá quan trọng, cải cách trong một số lĩnh vực trọng điểm và mất xích then chốt giành được những đột phá mới. *Thứ nhất*, kim ngạch mậu dịch đối ngoại của Trung Quốc năm 2006 đạt 1.760,69 USD, tăng 23,8% so với năm trước, trong đó xuất khẩu đạt 969,08 USD, nhập khẩu đạt 791,61 USD. Kim ngạch thương mại hai bên giữa Trung Quốc và những bạn hàng thương mại chủ yếu liên tục tăng trưởng với tốc độ cao. Trong đó, kim ngạch thương mại với 10 bạn hàng thương mại lớn nhất như EU, Mỹ, Nhật Bản, Hồng Kông, ASEAN v.v... đều đảm bảo mức tăng trưởng hai con số. *Thứ hai*, số vốn nước ngoài mà Trung Quốc sử dụng thực tế năm 2006 ước tính khoảng 60 tỷ USD. Trong 15 năm liên tục, Trung Quốc trở thành quốc gia đang phát triển thu hút vốn nước ngoài nhiều nhất. *Thứ ba*, mức dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc đã vượt qua cửa ải lớn 1000 tỷ USD. Điều này khiến Trung Quốc không những trở thành quốc gia có mức dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới, mà còn là quốc gia đầu tiên trên thế giới có mức dự trữ ngoại tệ vượt qua 1000 tỷ USD. Năm 1978, mức dự trữ ngoại tệ của Trung Quốc chỉ là 167 triệu USD. Năm 1996, lần đầu tiên đột phá cửa ải 100 tỷ USD, để rồi 10 năm sau, đạt đến mức 1000 tỷ USD.

(3) Việc điều chỉnh kết cấu kinh tế xuất hiện những chuyển biến tích cực. Năng lực tự chủ sáng tạo ngày càng mạnh mẽ. Địa vị nền tảng nông nghiệp tiếp tục được củng cố. Xây dựng nông thôn mới XHCN giành được những bước tiến triển to lớn. Kết cấu nông nghiệp tiếp tục được ưu hóa hơn nữa, sản lượng

lượng thực tăng trưởng trong 3 năm liên tục, tổng sản lượng vượt quá 490 triệu tấn. Điều chỉnh kết cấu công nghiệp xuất hiện bước bứt phá mới, ngành nghề kỹ thuật cao và ngành chế tạo, lắp ráp phát triển nhanh. Năm ngoái, Trung Quốc đã đầu tư 136 tỷ USD cho việc nghiên cứu, phát triển khoa học kỹ thuật, trở thành quốc gia đầu tư cho nghiên cứu, phát triển khoa học kỹ thuật lớn thứ hai trên thế giới, chỉ sau Mỹ. Năm 2006, số lượng phát minh sáng chế xin đăng ký bản quyền của Trung Quốc đứng vị trí thứ 5 trên toàn thế giới.

(4) Sự nghiệp xã hội phát triển nhanh, cuộc sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Số việc làm tăng mới ở thành thị trong cả nước vượt qua mức 10 triệu người, thu nhập thuần của nông dân tăng trưởng 6%, thu nhập của cư dân thành thị tăng trưởng 11%. Sự nghiệp khoa học giáo dục, văn hóa thể thao phát triển toàn diện. Việc xây dựng hệ thống bảo hiểm xã hội và hệ thống y tế hợp tác có những tiến triển to lớn. Bảo vệ môi trường và xây dựng sinh thái được thúc đẩy tích cực.

(5) Thành quả xây dựng của hai công trình trọng đại là Công trình Tam Hiệp và tuyến đường sắt Thanh Tạng khiến cả thế giới phải thán phục. Ngày 20- 5- 2006, con đập lớn Tam Hiệp dài 2309 m, cao 185 m so với mặt nước biển cuối cùng đã hoàn thiện. Từ khi chính thức khởi công vào năm 1994, công trình Tam Hiệp đã tạo nên hơn 100 cái "nhất của thế giới". Tổng công suất của trạm thủy điện Tam Hiệp là 18,2 triệu kw, lượng điện cung cấp trung bình hàng năm vượt quá 84,7 tỷ số điện. Tổng dung tích của hồ chứa nước là 39,3 tỷ m<sup>3</sup>, có thể khổng

chế có hiệu quả nước lũ ở vùng thượng nguồn Trường Giang, bảo vệ cho 15 triệu người và 1,5 triệu ha đất canh tác ở vùng trung, hạ lưu Trường Giang. Điều này khiến cho Tam Hiệp trở thành trạm thủy điện lớn nhất và công trình thủy lợi phòng chống lũ lụt có hiệu quả rõ rệt nhất trên thế giới. Ngày 1-7-2006, tuyến đường sắt Thanh Tạng chính thức được khai thông, kết thúc một thời kỳ lịch sử không có đường tàu hỏa thông đến Tây Tạng. Đây là công trình xây dựng gian khổ kéo dài 5 năm của hơn 100.000 chiến sĩ công binh Trung Quốc, đã hóa giải được rất nhiều những vấn đề khó khăn về kỹ thuật công trình mang tính quốc tế, tạo nên một kỳ tích tại vùng cao nguyên quanh năm tuyết phủ. Đoạn đường chạy qua khu vực cao trên 4000 m so với mực nước biển dài 960 km, điểm cao nhất cao 5072 m so với mực nước biển, tổng chiều dài cả tuyến đường là 1142 km, trở thành tuyến đường sắt cao nguyên dài nhất và cao nhất so với mực nước biển trên thế giới. Việc xây dựng thành công đập Tam Hiệp và tuyến đường sắt Thanh Tạng thể hiện đầy đủ thực lực kinh tế và trình độ kỹ thuật công trình của Trung Quốc đã bước lên một tầng cao mới.

Cùng với việc kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, sự ảnh hưởng của phát triển kinh tế Trung Quốc không ngừng được nâng cao. Theo dự tính của Bộ Thương mại Trung Quốc, mức cống hiến của nền kinh tế Trung Quốc đối với sự tăng trưởng của nền kinh tế thế giới đạt 15%. Trung Quốc đã trở thành lực lượng quan trọng thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế thế giới.

Mặc dù sự phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc năm 2006 đã có những bước khởi đầu tốt đẹp, nhưng chúng tôi cũng nhận thức tỉnh táo rằng, nền tảng nông nghiệp của Trung Quốc hiện nay vẫn còn yếu kém, khó có thể tiếp tục tăng thu nhập cho nông dân; cơ sở cho đầu tư, cho vay tín dụng không ổn định, những mâu thuẫn trong việc thu chi quốc tế không cân bằng vẫn đang ngày càng gay gắt; những mâu thuẫn về tài nguyên môi trường ngày càng nổi bật, tình hình tiết kiệm năng lượng, hạ thấp tiêu hao, giảm mức rác thải hết sức nghiêm trọng; trên phương diện phát triển xã hội còn tồn tại rất nhiều vấn đề cần được giải quyết kịp thời, khiến cho nhiệm vụ hài hòa trở nên khó khăn hơn.

Trong năm tới, người dân Trung Quốc vẫn sẽ tiếp tục cố gắng, tiếp tục tăng cường và cải thiện điều tiết vĩ mô, duy trì và mở rộng tình hình tốt cho việc phát triển kinh tế; kiên trì lấy phát triển kinh tế nông thôn làm trọng điểm, thiết thực thúc đẩy xây dựng nông thôn mới XHCN; ra sức làm tốt công tác tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu chất thải, tăng cường bảo vệ môi trường và dùng đất tập trung; ra sức tăng cường năng lực tự chủ sáng tạo, thúc đẩy ưu hóa nâng cấp kết cấu ngành nghề; thực hiện chiến lược tổng thể phát triển kinh tế khu vực, thúc đẩy thành thị hóa phát triển bền vững; tiếp tục đi sâu các hạng mục cải cách, nâng cao chất lượng và trình độ cải cách mở cửa; nỗ lực phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa v.v..., tăng cường hơn nữa tính hài hòa của phát triển kinh tế xã hội; cố gắng giải quyết những vấn đề nổi cộm có liên quan đến lợi ích thiết thân của quần chúng nhân dân, thúc

dẩy xây dựng xã hội hài hòa, cố gắng giành được những thành tựu lớn hơn nữa trong sự phát triển kinh tế xã hội năm 2007.

## **II. NĂM 2006 LÀ NĂM BỘI THU CỦA NGOẠI GIAO TRUNG QUỐC**

Trung Quốc tích cực triển khai giao lưu đối ngoại, sử dụng nhiều hành động ngoại giao quan trọng, giành được những thành tựu khiến mọi người phải thán phục. Địa vị quốc tế và sức ảnh hưởng quốc tế tiếp tục nâng cao, môi trường phát triển bên ngoài tiếp tục được cải thiện.

(1) Tích cực triển khai ngoại giao cấp cao, thực hiện “đi ra ngoài” và “mời vào”. Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào, Ủy viên trưởng Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc Ngô Bang Quốc, Thủ tướng Quốc vụ viện Ôn Gia Bảo đã lần lượt đi thăm hơn 30 quốc gia, tham dự nhiều hội nghị quốc tế có quy mô lớn như Hội nghị không chính thức các nhà lãnh đạo Tổ chức hợp tác Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC), Hội nghị đối thoại giữa các nhà lãnh đạo nhóm G8 với nhà lãnh đạo các quốc gia đang phát triển v.v..., tăng cường mối quan hệ với các nước, đi sâu hợp tác tiến hành giao lưu. Bên cạnh đó, Trung Quốc đã tổ chức 3 hội nghị thượng đỉnh quốc tế lớn là Hội nghị thượng đỉnh Tổ chức hợp tác Thượng Hải, Hội nghị thượng đỉnh Kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ Trung Quốc – ASEAN, Hội nghị thượng đỉnh diễn đàn hợp tác Trung – Phi, đã mời 90 nguyên thủ quốc gia hoặc người đứng đầu chính phủ đến thăm Trung Quốc hoặc tham dự hội nghị.

(2) Thúc đẩy toàn diện mối quan hệ với các nước lớn trọng điểm. Các nhà lãnh đạo Trung – Mỹ đã nhiều lần gặp nhau, đã cùng nhau đạt được nhận thức chung quan trọng trong vấn đề thúc đẩy toàn diện mối quan hệ hợp tác mang tính xây dựng trong thế kỷ XXI. Hai nước lần đầu tiên tổ chức đối thoại kinh tế chiến lược, lần thứ ba đối thoại chiến lược, việc hợp tác trong các lĩnh vực chủ yếu như thương mại, quân sự, chấp hành pháp luật, chống khủng bố, ngăn chặn sự phát tán của những vũ khí giết người hàng loạt... đã đạt được những thành quả rõ rệt, ngày càng tăng cường phối hợp trong việc giải quyết các vấn đề lớn của quốc tế và khu vực. Các nhà lãnh đạo cao nhất của Trung Quốc và Nga trong năm vừa qua cũng đã gặp gỡ nhau 5 lần, đã đạt được những nhận thức chung quan trọng trong việc phát triển hơn nữa mối quan hệ giữa hai bên và tăng cường hợp tác chiến lược, nên tăng hợp tác hữu nghị, tin tưởng lẫn nhau giữa Trung Quốc và Nga được củng cố hơn nữa. Trung Quốc và EU cũng đã tổ chức 9 lần gặp gỡ các nhà lãnh đạo, đồng ý khởi động đàm phán Hiệp định hợp tác bạn hàng mới giữa Trung Quốc và EU, cuộc đối thoại giữa hai bên trong lĩnh vực chính trị, an ninh... cũng như sự hợp tác trong các lĩnh vực thương mại, khoa học kỹ thuật, năng lượng, môi trường... cũng đạt được rất nhiều thành quả, việc giao lưu hợp tác ngày càng sôi nổi. Quan hệ chính trị Trung – Nhật đã khắc phục được cục diện khó khăn, có sự vặn hồi. Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe tới thăm Trung Quốc. Chủ tịch Hồ Cẩm Đào trong thời gian tham dự Hội nghị hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương

đã gặp gỡ Thủ tướng Abe, đạt được nhận thức chung trong việc phát triển hơn nữa mối quan hệ Trung – Nhật.

(3) Tích cực xây dựng môi trường quốc tế hòa bình ổn định, môi trường xung quanh láng giềng hữu nghị, môi trường hợp tác bình đẳng, cùng có lợi, môi trường an ninh hợp tác tin tưởng lẫn nhau, môi trường dư luận khách quan thân thiện. *Một là* kiên trì đi theo con đường phát triển hòa bình, tích cực thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của một nước thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, thực hiện viện trợ quốc tế trong khả năng của mình. Theo ghi nhận, cho đến tháng 9 năm 2006, Trung Quốc đã đóng góp 1701 khoản quyên góp hoặc viện trợ cho 49 quốc gia nghèo nhất trên thế giới, miễn trừ 172 khoản nợ đối với Trung Quốc của 36 quốc gia nghèo đói nhất. *Hai là* kiên trì phương châm ngoại giao đối với các nước xung quanh “láng giềng thân thiện, láng giềng là bạn”, không ngừng tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước xung quanh như Đông Nam Á, Trung Á, Nam Á v.v... *Ba là* trên cơ sở bình đẳng cùng có lợi, không có sự tham gia của bất cứ một yếu tố chính trị nào, kiên trì tích cực tham gia vào hợp tác và cạnh tranh kinh tế quốc tế. *Bốn là* kiên trì quan điểm an ninh mới tin tưởng lẫn nhau, cùng có lợi, bình đẳng, hợp tác. Với thái độ có trách nhiệm, Trung Quốc tích cực thúc đẩy tổ chức lại vòng đàm phán 6 bên, phát huy vai trò quan trọng trong việc giải quyết ổn thỏa vấn đề hạt nhân ở Bắc Triều Tiên, vấn đề hạt nhân ở Iran... *Năm là* hết sức coi trọng công tác dư luận, thông qua nhiều con đường như chính phủ, nhân dân, tăng cường tuyên truyền đối ngoại,

ra sức triển khai giao lưu văn hóa đối ngoại. Đến cuối năm 2006, Trung Quốc đã xây dựng 123 Học viện Khổng Tử ở 49 quốc gia và khu vực.

### III. VỀ QUAN HỆ TRUNG – VIỆT

Hai nước Trung Quốc – Việt Nam núi chung một dải, nước cùng một nguồn, nhân dân hai nước đã có lịch sử giao lưu lâu đời. Trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng và xây dựng CNXH trường kỳ, nhân dân hai nước thấu hiểu lẫn nhau, đồng tình với nhau, ủng hộ lẫn nhau, đồng cam cộng khổ, vun đắp nên tình hữu nghị sâu sắc. Câu thơ nổi tiếng của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

“Mối tình thắm thiết Việt – Hoa,

Vừa là đồng chí vừa là anh em”

chính là sự miêu tả chân thật mối tình hữu nghị truyền thống giữa hai nước Trung – Việt. Bước vào thế kỷ mới, lãnh đạo hai nước đã xác định phương châm 16 chữ “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và tinh thần 4 tốt “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”, chỉ đạo mối quan hệ giữa hai bên, đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ Trung – Việt, thúc đẩy mối quan hệ giữa hai Đảng, hai nước bước vào thời kỳ mới phát triển toàn diện.

Chúng tôi vui mừng thấy rằng, trong một năm qua, quan hệ Trung – Việt đã giành được rất nhiều bước tiến triển to lớn. *Một là*, các nhà lãnh đạo cao nhất của hai nước trong năm qua đã tiến hành đi thăm lẫn nhau thành công, Thủ tướng hai nước đã tiến hành hai lần hội đàm quan trọng, đặc biệt là Tổng Bí thư

Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào lại một lần nữa sang thăm Việt Nam với tính chất quốc sự sau hơn 1 năm và tham dự Hội nghị không chính thức các nhà lãnh đạo APEC lần thứ 14. Các nhà lãnh đạo hai Đảng, hai nước đã đạt được nhận thức chung rộng mở trong vấn đề thúc đẩy quan hệ Trung – Việt phát triển sâu rộng hơn nữa, trở thành cột mốc quan trọng mới trong lịch sử quan hệ hai nước. *Hai là*, tăng cường mở rộng toàn diện việc giao lưu hữu nghị và hợp tác thiết thực trong mọi lĩnh vực. Dựa trên những nhận thức chung mà các nhà lãnh đạo cấp cao của hai nước đạt được, hai bên chính thức thành lập và đưa vào hoạt động Ủy ban chỉ đạo hợp tác hai bên Trung – Việt, do ủy viên Quốc vụ Đường Gia Triên và Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm làm Chủ tịch. Điều này có lợi cho việc chính phủ hai nước tăng cường chỉ đạo vĩ mô và quy hoạch thống nhất đối với mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa các ban ngành trong mọi lĩnh vực giữa hai bên, có ý nghĩa vô cùng to lớn. *Ba là*, hợp tác thương mại Trung – Việt giành được nhiều thành tựu. Kim ngạch thương mại giữa hai bên tiếp tục đảm bảo thế tăng trưởng cao, năm ngoái đạt gần 10 tỷ USD, cơ bản hoàn thành mục tiêu mà lãnh đạo hai nước đã xác định trước 4 năm. Chính phủ hai nước đã ký kết *“Hiệp định về mở rộng và đi sâu hợp tác kinh tế thương mại song phương”*, quy hoạch toàn diện hợp tác kinh tế thương mại trong 5 đến 10 năm tới giữa hai nước, đồng thời xác định mục tiêu mới đến năm 2010, kim ngạch thương mại hai bên đạt 15 tỷ USD, tạo động lực

mới cho sự phát triển hơn nữa trong việc hợp tác kinh tế thương mại Trung – Việt. *Bốn là*, vấn đề biên giới lãnh thổ tiếp tục được giải quyết ổn thỏa. Công tác phân định biên giới và cắm mốc trên đất liền giữa Trung Quốc và Việt Nam đang được tiến hành khẩn trương. Tình hình thực hiện Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ và Hiệp định hợp tác nghề cá tốt. Việc đàm phán về công tác phân định và cùng nhau khai thác vùng biển ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ đang bắt đầu tiến hành. Hải quân hai nước đã tổ chức thuận lợi hai lần hợp tác tuần tra trên biển ở vùng Vịnh Bắc Bộ. Tình hình thực hiện Hiệp định hợp tác ở Biển Đông giữa ba bên Trung Quốc – Việt Nam – Philippines, đã thu được những thành quả có tính giai đoạn.

Trung Quốc – Việt Nam núi liền núi, sông liền sông, có nhiều nét tương đồng về văn hóa, cùng chung lý tưởng, cùng chung vận mệnh, mục tiêu chung là đoàn kết chặt chẽ với nhau. Trong điều kiện lịch sử mới, lợi ích hai nước Trung – Việt không ngừng mở rộng, yêu cầu lẫn nhau ngày càng tăng, việc tăng cường giao lưu và hợp tác toàn diện giữa hai bên có triển vọng rộng mở và sức sống mãnh liệt. Đảng, Chính phủ và nhân dân Trung Quốc sẽ trước sau như một, nhìn nhận mối quan hệ Trung – Việt từ tầm cao chiến lược và tầm nhìn lâu dài, nguyện chung một con đường cùng với Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam, kiên trì không thay đổi việc tăng cường hữu nghị tin tưởng lẫn nhau, thúc đẩy hợp tác cùng có lợi, thúc đẩy cùng nhau phát triển, không ngừng đưa mối quan hệ hợp tác láng giềng hữu nghị Trung – Việt lên một tầm cao mới.